TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠNG GIANG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2019/HSST
Ngày 09 tháng 7 năm 2019

NHÂN DANH

N ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà: Lê Thu Hà

Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn La

2.Ông Dơng Minh Thiết

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Vũ Thị Thanh Huyền - Cán bộ Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên toà: Ông Lê Đình Luyện - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 54/2019/HSST ngày 12 tháng 06 năm 2019 đối với bị cáo:

- Họ và tên: Ninh Khánh D. Tên gọi khác: Không có. Giới tính: Nam. Sinh năm 1981; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn R, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Ninh Thiên Nh , sinh năm 1936; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị T , sinh năm 1944; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 17/10/2018, bị Công an xã T, huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo chưa chấp hành nộp phạt; Nhân thân: Năm 2016, bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2019 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.(Có mặt tại phiên tòa).

- **Người bị hại:** Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn G, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang.(Vắng mặt).

- **Người liên quan:** Anh Mạc Văn C, sinh năm1979

Địa chỉ: Núi R, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Giang.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ninh Khánh D, sinh năm 1981 trú tại thôn Ruồng Cái, xã M, huyện C, tỉnh Bắc Giang là đối tượng nghiện ma túy, và có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản (ngày 17/10/2018, bị Công an xã T xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, D chưa chấp hành nộp tiền phạt).

Khoảng 07 giờ sáng ngày 23/4/2019, D điều khiển xe mô tô 98H4-6071 đi từ nhà xuống khu vực xã T, huyện C mục đích trộm cắp tài sản. Khi đi đến gia đình chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 ở thông Giếng, xã T, huyện C, D thấy không có ai ở nhà, cổng chỉ khép, không khóa. Quan sát thấy không có ai, D điều khiển xe mô tô đẩy cổng đi vào trong sân và quan sát thấy có 01 chiếc cân loại 150kg có màu xanh, nhãn hiệu Nhơn Hòa để ở bậc thềm nhà chính. D đi đến dùng hai tay nhấc chiếc cân lên yên xe, sau đó ngồi lên xe đưa tay trái giữ cân còn tay phải điều khiển xe mô tô đi tìm chỗ bán cân. D điều khiển xe mô tô chở chiếc cân vừa trộm cắp đi lên khu vực thị trấn B, huyện Yên Thế rồi vào một cửa hàng bán gạo đặt vấn đề bán chiếc cân cho một người phụ nữ không quen biết. Nhưng do người không mua nên D hỏi vay 200.000đ và để lại cân làm tin, khi nào có tiền sẽ lấy lại cân sau. Người này đồng ý, đưa cho D vay 200.000đ và đi chơi. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, chị Dương Thị H, sinh năm 1986 (là vợ D) gọi điện thông báo lấy trộm cân nhà ai ở xã T thì đem về trả. Biết hành vi trộm cắp cân của mình đã bị phát hiện, nên D quay lại cửa hàng vay tiền lúc sáng để chuộc cân mang về trả cho gia đình chị H.

Ngày 23/4/2019, sau khi đi làm về phát hiện bị kẻ gian trộm cắp chiếc cân của gia đình, chị H đã làm đơn trình báo cơ quan Công an (BL 76). Ngày 24/4/2019, chị H giao nộp chiếc cân Ninh Khánh D đem trả cho Công an xã T phục vụ điều tra.; cùng ngày, Công an xã T đã chả lại cân cho chị H. Chị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Ninh Khánh D phải bồi thường về dân sự.

Ngày 24/4/2019, Ninh Khánh D đến Công an xã T đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của bản thân như trên. Khi đến đầu thú D giao nộp: 01 chiếc điện thoại Mobell màu cam và 01 xe mô tô BKS 98H4-6071 (BL 22). Sau đó, Công an xã T đã bàn giao D cho Cơ quan điều tra Công an huyện C giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 24/4/2019, Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 chiếc cân đồng hồ loại 150kg, hãng Nhơn Hòa, màu xanh có giá 900.000 đồng (BL 25).

Tại Cơ quan điều tra, Ninh Khánh D khai nhận rõ hành vi phạm tội của bản thân như trên.

Tại Cáo trạng số 57/CT-VKS-LG, ngày 12/06/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 điều 173BLHS.

Tại phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và trình bày: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã công bố lời khai của những người làm chứng tại cơ quan điều tra.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu lời luận tội đối với bị cáo, phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của

hành vi mà bị cáo đã thực hiện đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38Bộ luật hình sự năm 2015; Đề nghị HĐXX xử phạt Ninh khánh D từ 06 tháng đến 08 tháng tù, thời gian tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 24/4/2019.

Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án 09/07/2019.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo
- Về vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô BKS 98H4-6071 của Ninh Khánh D sử dụng để chở tài sản trộm cắp đi tiêu thụ.

Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại Mobell màu cam không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo phải chịu tiền án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, tình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Nội dung vụ án: Khoảng 07 giờ ngày 23/4/2019, tại thôn Giếng, xã T, huyện C, tỉnh Bắc Giang, Ninh Khánh D là đối tượng có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản, đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc cân đồng hồ loại 150kg, màu xanh, nhãn hiệu Nhơn Hòa có giá trị 900.000 đồng của gia đình chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1972. Cơ quan điều tra đã thu hồi được tài sản trả lại cho bị hại. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng, phù hợp với không gian, thời gian, địa điểm xảy ra hành vi phạm tội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo trộm cắp tài sản trị giá 900.000đồng nhưng trước khi phạm tội bị cáo đã có 01 lần bị xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản và lại tiếp tục phạm tội . Do đó có đầy đủ cơ sở để khẳng định Ninh Khánh D phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạng Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định của Bộ luật hình sự, chỉ vì lợi ích cá nhân đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm trực tiếp đến quyền về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong nội bộ quần chúng nhân dân. Do đó phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo trước khi phạm tội có nhân thân sấu, có tiền sự nhưng chưa chấp hành hình phạt.

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra, truy tố bị cáo Ninh Khánh D ra đầu thú và có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo Du phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong năm tình hình tội phạm trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện C có chiều hướng gia tăng, bị cáo là đối tượng lười lao động, nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương thể hiện bị cáo D là đối tượng không có nghề ngH, không có việc làm, có biểu hiện nghiện ma túy, không xác minh được thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự : Ngày 24/4/2019 Công an xã T đã chả lại cân cho chị H. Chị H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Ninh Khánh D phải bồi thường về dân sự. Nên hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[7]. Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô BKS 98H4-6071 của Ninh Khánh D sử dụng để chở tài sản trộm cắp đi tiêu thụ.

Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại Mobell màu cam không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

[1]Tuyên bố bị cáo Ninh Khánh D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015. Điều 136, Điều 331; Điều 333; Điều 336; Điều 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Ninh Khánh D 07 (bẩy) tháng tù, thời gian tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 24/4/2019.

[2]. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 xe mô tô BKS 98H4-6071 có số khung 02043348; số máy 02262863 của Ninh Khánh D.

Trả lại bị cáo: 01 chiếc điện thoại Mobell màu cam không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

[3]. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí HSST.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
-Bị cáo;
-VKSND huyện C,.
-TAND tỉnh Bắc Giang.
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
-Chi cục THADS huyện C.
-Công an huyện C.
-Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ Toạ phiên toà

Lê Thu Hà